

PHẬT NÓI A NAN ĐÀ MỤC KHU NI HA LY ĐÀ LÂN NI (Anantamukha-nirhāra-dhāraṇi-vyākhyāna-kārikā)

Hán dịch: Đồi Nguyên Ngụy_ Bắc Ấn Độ Tam Tạng PHẬT ĐÀ PHIẾN ĐÀ
Việt dịch: HUYỀN THANH

Nghe như vậy: Một thời Đức Phật đi đến **Duy Da Ly** (Vaisali), ở giữa rừng cây lớn có Tịnh Xá tên là **Giao Lộ Trang Nghiêm** cùng với chúng Đại Tỳ Khuru gồm 30 vạn người đến dự. Thời Đức Phật muốn buông bỏ thân mạng, ba tháng sau sẽ **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa: nhập vào Niết Bàn)

Bấy giờ, Đức Phật bảo Hiền Giả **Ma Ha Mục Kiền Liên** (Mahā-maudgalyāyana), đi đến ba ngàn Đại Thiên cõi nước, hô gọi hết chúng **Thanh Văn** (Śrāvaka), **Bích Chi Phật** (Pratyeka-buddha) với người phát **Ma Ha Diễn** (Mahā-yāna: Đại Thừa) đều khiến đi đến tụ họp.

Tức thời, Mục Kiền Liên nhận sự dạy bảo, cúi lạy bàn chân của Đức Phật, làm lễ rồi đi. Tự dùng Công Đức liền nhắc một chân đạp trên đỉnh **núi Tu Di** (Sumeru), nương theo Uy Thần của Đức Phật, liền ngồi suy nghĩ: “Nên làm **Tam Muội** (Samādhi) nào khiến cho ba ngàn Thế Giới nghe tiếng Ta thỉnh?”. Thời Tam Muội ứng tìm như điều đã nghĩ, tất cả mười phương nghe khắp tiếng thỉnh ấy, có trăm vạn Tỳ Khuru đi đến tụ họp tại Tịnh Xá.

Hiền Giả **Xá Lợi Phất** (Śāriputra) lại phát niệm nói: “Ta cũng đang ở Tam Muội, muốn biết Tỳ Khuru ở chỗ xa, gần trong cõi **Diêm Phù** (Jambu-dvīpa) khiến cho tụ hội”. Tức như điều nghĩ nhớ, cũng đều tụ tập với biết nơi chốn. Thời có 40 vạn Tỳ Khuru đi đến tụ hội tại Tịnh xá

Đức Phật lại bảo **Bát Hiện Tướng Bồ Tát**, **Nhuễn Thủ Bồ Tát**, **Khí Chư Càn Khổ Bồ Tát**, **Xuất Nhất Thiết Ưu Minh Bồ Tát**, **Trừ Nhất Thiết Cái Bồ Tát**, **Nhất Thiết Tôn Tự Tại Bồ Tát**, **Kỳ Âm Quảng Văn Biến Kiến Phổ An Bồ Tát**, **Chứng Hương Thủ Bồ Tát**, **Nhất Thiết Ngũ Báo Vạn Úc Âm Bồ Tát**, **Từ Thị Bồ Tát**... “Này Thiện Nam Tử! Ông đi đến cõi nước của chư Phật nhiều như nhóm cát sông Hằng ở mười phương, trong các cõi ấy hô gọi hết người phát **Bồ Tát Ý** đã được **A Duy Việt Trí** (Avaivartika: bất thoái chuyển) với người chưa được, người đã được **Vô Sở Tông Sinh Pháp Nhẫn** với người chưa được... đều khiến đi đến tụ hội tại Tịnh Xá **Giao Lộ**”

Mười vị Bồ Tát đều nhận sự dạy bảo của Đức Phật, cúi lạy rồi đi đến khắp hằng sa cõi nước ở mười phương. Bấy giờ, 80 ức trăm ngàn vị Bồ Tát **Nhất Sinh Bồ Xứ** (Eka-jāti pratibodha) đến tụ hội, ức trăm ngàn vị Bồ Tát **A Duy Việt Trí** đến tụ hội, 30 ức vị Bồ Tát được **Vô Sở Tông Sinh Pháp Nhẫn** đến tụ hội, 60 ức vị Bồ Tát **Tịnh Ý Giải Thoát** đến tụ hội. Bậc **mới phát Ý lớn** với bậc **ứng Pháp làm** chẳng thể tính đếm, thấy đều một loại trì giữ Uy Thần của Phật, đều từ mười phương bay đến chốn này, lễ Đức Phật, đều tụ hội rồi cùng ngồi xuống.

Khi **Xá Lợi Phất** thấy chúng Bồ Tát có phẩm đệ sai khác, chẳng đồng nơi cư trú mà đều đồng loạt bay đến tụ hội, liền kinh sợ nói: “Theo nơi mà Thần Lực Công Đức của Phật đã an trí thì dùng nhóm nào mà đến tụ hội như vậy?!...”

Lúc đó, **Xá Lợi Phất** liền đứng dậy, rời khỏi chỗ ngồi, làm lễ Đức Phật, quỳ thẳng lưng, cài chéo bàn tay rồi bạch Phật rằng: “Con có điều nghi ngờ, nay muốn hỏi Đức

Phật: khiến cho Bồ Tát tụ họp, khiến cho được niềm tin ngay thẳng, nghe Đức Phật nói đều được điều ấy, Kinh Pháp mà hằng hà sa đấng Phật đã nói, sẽ khiến cho tất cả đều bình đẳng nghe với được thanh tịnh, khiến cho vô số người, mọi loại đã hỏi đều hay đáp trả, hành **Pháp Hạnh** nào thường chẳng mất Ý mau được **Tối Chính Giác** của con đường bình đẳng vô thượng vậy?...”

Đức Phật nói: “Lành thay! Lành thay! Xá Lợi Phất mới vì các Bồ Tát Ma Ha Tát cho nên muốn hỏi nghĩa ấy nhanh chóng như vậy sao?...”

Đức Phật nói: “Hãy nghe cho kỹ! Hãy khéo giữ nhớ! Ta sẽ vì ông tăng thêm Giải Thoát sâu xa khiến cho tất cả nghe, mau được **Tối Chính Giác** của con đường bình đẳng vô thượng”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Nhóm Bồ Tát này đã được ứng với Quyển **Đà Lân Ni** xong, chiếu sáng các Pháp đều vì tất cả các Pháp làm con đường. Tại sao thế? Vì dùng cho con người của Thế Gian vậy”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Bồ Tát có bốn việc, dùng sẽ được Pháp này. Nhóm nào là bốn?”

- 1_ **Chỗ** hành của thân thường răn dạy cẩn thận
 - 2_ **Lời** mà miệng nói ra thường chí thành
 - 3_ **Nơi** nghĩ nhớ của Ý thường nhu thuận
 - 4_ **Khéo** quyền phương tiện cứu giúp tất cả.
- Đây là bốn việc, dùng được Pháp đó vậy”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Bồ Tát lại có bốn việc được **Bất Khả Tận Không Thân Tuệ**. Nhóm nào là bốn?”

- 1_ Dùng **thanh tịnh trụ** thiêu đốt các cần khổ, giải tán sự dơ bản nghi ngờ (nghi cầu), độ thoát tất cả người dân trong Thế Gian
 - 2_ Dùng **thanh tịnh trụ** giữ gìn các **Kinh Pháp Đạo**, lợi ích cho tất cả
 - 3_ Dùng **thanh tịnh trụ** tạo làm Công Đức nhiều ích tất cả
 - 4_ **Tịnh** các cõi nước, vượt qua tất cả, khiến được Phật Pháp
- Đây là bốn việc **Không Thân Tịnh Trụ Tuệ** chẳng thể cùng tận vậy”

Đức Phật bảo xá Lợi Phất: “Bồ Tát lại có bốn việc trì **Đà Lân Ni Mục Khur** (Dhāraṇī-mukha: Tổng Trì Môn) dùng vào sinh tử khiến mau chóng đạt được. Nhóm nào là bốn?”

- 1_ **Đà La Ni Mục Khur**, người đời gọi là **Sắc**, khiến mau được Tịnh Pháp
- 2_ **Đà La Ni Mục Khur** nhập vào nhãn nhục
- 3_ **Đà La Ni Mục Khur** nhập vào góc rẽ của tất cả tư tưởng
- 4_ **Đà Lân Ni Mục Khur** nhập vào Pháp của tất cả chỗ làm thiện ác, khiến mau chóng đạt được.

Đây là bốn việc mau đạt được **Đà Lân Ni Mục Khur** này vậy”

Đức Phật nói: “Bồ Tát mau chóng muốn đạt được **A Nan Đà Mục Khur Ni Ha Ly Đà Lân Ni** (Ananta-mukha-nirhāra-dhāraṇī). Trước tiên nên học hiểu 48 tên gọi. Nhóm nào là bốn mươi tám?”

- 1_ **A chi** (AKHE: vô vi)
- 2_ **Mặc chi** (MAKHE: bất vi)
- 3_ **Tam mạn đà mục chi** (SAMANTA-MUKHE: phổ môn)
- 4_ **Tất đề** (YUKTI: tinh cần)
- 5_ **Ni luật đề** (DIRUKTI: tịch diệt)

- 6_ **Ba la nãi** (PRABHE: chiếu quang)
 - 7_ **Y lệ** (HILI: thuận giáo)
 - 8_ **Kiếp ti** (KARPE: thường niệm)
 - 9_ **Kiếp bát đà ly** (KARPAṢI: sở niệm)
 - 10_ **Sa ly** (SĀLE: diệu thuật)
 - 11_ **Đa la bạt ly** (VARA-VATI: diệu cú)
 - 12_ **Hy la** (HILA: hữu tâm)
 - 13_ **Hy lệ** (HILI: vô ý)
 - 14_ **Hy lật lệ** (HILILE: Tâm vô sở niệm)
 - 15_ **Chiên đề** (CANḌE: giải thoát)
 - 16_ **Già la nê** (CAVADE: hành giả)
 - 17_ **Phả già nê** (CARADE: vô động)
 - 18_ **A lan nê** (ARALĀM: tha dư)
 - 19_ **Niết vật đề** (NIRMADE: vô thoát)
 - 20_ **Niết thệ đề** (NIRJATI: vô sinh)
 - 21_ **Ni a la bãi mặt ly** (NIRVAPADE-MALE: Vô cầu hạnh)
 - 22_ **Du tha nê** (ŚODHANE: nghiêm tịnh)
 - 23_ **Ba la hột đà bạt nê** (PRAKṚTI DĪPĀNE: vô vãng)
 - 24_ **Bạo phi bãi chi hê** (BHAVA VIBHAVANE: danh văn)
 - 25_ **A srong kì** (ASUṄGHE: ly hữu)
 - 26_ **Đàm di** (DAME: vô ngại)
 - 27_ **Duy phát la khư khai bãi** (VIPURĀ-PRABHE: điều định)
 - 28_ **Tăng yết sạ** (SUTKARṢAṆI: trường quang minh)
 - 29_ **Điệt đề ly** (DHIDHIRE: thậm dũng)
 - 30_ **Ma ha điệt đề ly** (MAHĀ-DHIDHIRE: đại dũng)
 - 31_ **Dạ xà phi đề** (YAŚA-VATI: ta thần cú)
 - 32_ **Át giá ly** (ACALE: bất khả động)
 - 33_ **Mạt giá ly** (MACALE: bất động)
 - 34_ **Tam mạt giá ly** (SAMACALE: đẳng động)
 - 35_ **Đề la san đề** (ḌṚDHA-SAMḌHI: thứ kiên)
 - 36_ **Tu hy đề** (SURTHIRE: đế vãng)
 - 37_ **A srong ca bãi ha ly** (ASUṄGHE-PRABHE: vô ngại hạnh)
 - 38_ **Tam mạn đà mục chi** (SAMANTA-MUKHE: phổ tôn)
 - 39_ **Ni ha la thuật đề** (DĪHARA-ŚUDDHADE: tinh cần hạnh)
 - 40_ **Tu di** (SUME: tu di)
 - 41_ **Đam phi bạt đề** (RTHILE: trụ già)
 - 42_ **Đê la đan di** (RTHIME: kiên cường lực)
 - 43_ **Đan ma bạt đề** (RTHIMA-VARTTI: đặc cường lực)
 - 44_ **Ma ha khư khai tử** (MAHĀ-PRABHE: đại quang minh)
 - 45_ **Bãi phú la lại di** (VIPURĀ-RAŚMI: trường chiếu minh)
 - 46_ **Tát hòa lữ nậu yết đề** (SARVATRA ANUGATE: sinh sở hộ)
 - 47_ **A na sát kì** (ANACCHADE: vô đoạn)
 - 48_ **Đà lân ni mục khư nhị na đề** (DHARAṆI-MUKHE NIDANE: vô hữu)
- Đức Phật hiện tại đã nói 48 tên của Thần Chú như vậy”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Bồ Tát nên niệm Đà Lân Ni. Như vậy hoặc Pháp **thoát**, hoặc Pháp **chẳng thoát** chẳng tác niệm đó, cũng chẳng biết, cũng chẳng rõ. Ở trong ấy: chẳng có chỗ tăng thêm, cũng không có chỗ giảm bớt, cũng chẳng thấy **thoát**,

cũng chẳng thấy **chẳng thoát**, cũng chẳng thấy dấy lên, cũng chẳng thấy diệt, cũng chẳng thấy **đương lai, quá khứ, hiện tại ngày nay**, cũng chẳng thấy đến, cũng chẳng thấy đi, cũng chẳng cầu Phật, cũng chẳng chuyển ý, cũng chẳng phải tướng tốt, cũng chẳng phải giống tốt, cũng chẳng phải quyến thuộc, cũng chẳng phải có Giới, cũng chẳng phải Tam Muội, cũng chẳng phải Trí Tuệ, cũng chẳng phải giải thoát, cũng chẳng phải thấy Tuệ giải thoát, cũng chẳng phải **ngồi, đi**, cũng không có chỗ đặc, cũng chẳng phải trừ dơ, cũng chẳng phải Tuệ, cũng chẳng phải không có Tuệ, cũng chẳng phải dạy truyền, cũng chẳng phải tịnh tất cả, cũng chẳng có **Ta** (ngã), cũng chẳng có người, cũng chẳng phải làm Pháp, cũng chẳng phải tinh tiến, cũng chẳng phải **Hành**, cũng chẳng phải thanh tịnh, cũng chẳng phải **Thân** (Kāya: thân xác), cũng chẳng phải **Tâm** (Citta), cũng chẳng phải **miệng**, cũng chẳng phải đương lai, cũng chẳng phải quá khứ, cũng chẳng phải hiện tại ngày nay, cũng chẳng phải tự làm Thân, cũng chẳng phải làm Thân của người khác

Như vậy, xá Lợi Phất! Pháp này gọi là **Vô Thượng Tối Pháp** trong tất cả Pháp, cũng thu góp các Pháp, cũng vào trong tất cả Pháp. Đây gọi là niêm các Phật Pháp, Đà La Ni này gọi là sự mãnh lược của Pháp gom tụ tất cả Pháp, đây gọi là hiểu rõ Chương Phẩm, thanh tịnh tất cả người, đây đủ các Nguyên khiến cho được **Danh Văn Giác Ý Tam Muội**. Đây gọi là đều tự thành Bản Công Đức. Đây gọi là mầm giống của Pháp gom chứa cát dẫu phát các Ý Căn, khiến rất tôn trọng, tướng tốt nghiêm trang không gì có thể lay động được. Nếu Thiên Ma đi đến cũng chẳng thể hại, không ai có thể cướp đoạt được, không ai có thể đến gần được.

Như vậy, Xá Lợi Phất! Có Bồ Tát nghe An Nan Đà Mục Khư Ni Ha Ly Đà Lân Ni này dùng làm đặc được **A Duy Việt Trí** (Avaivartika: chẳng thoái lui) với con đường bình đẳng vô thượng. Tại sao thế? Vì nơi đây là chỗ hành của chư Phật, đều dùng đầy đủ làm tất cả Hạnh cần làm, phá hoại **sinh già bệnh chết** với các nghi ngờ, Kiết Sứ trong năm đường, khiến cho mau được Đà Lân Ni”

Bấy giờ, Đức Phật nói **Kệ** rằng:

“Đừng tác niêm nói **Pháp trống rỗng** (Śūnya: không)

Đừng dễ dàng nói **được, chẳng được**

Tin tưởng Pháp, đừng nghi khoảng giữa

Tức mau chóng được Đà Lân Ni

_ Sợ bị **Không** (Śūnya: trống rỗng) dấy gây trói buộc

Phân biệt **Không** (Śūnya: trống rỗng) được Phật mau chóng

Tuệ thiết yếu này không **bên, đáy**

Mau được gần gũi Đà Lân Ni

_ Bồ Tát tri Đà Lân ni

Là tổng nhiếp các Pháp Tác

Nghe Đạo Giáo của Phật mười phương

Với Trí Tuệ thấy đều đặc được

_ Hiểu rõ **Ni Ha Đà Lân Ni**

Ví như ánh sáng lớn của mặt trời

Nhận Pháp **Danh Quyết** của chư Phật

Trong sạch thọ trì được **Pháp Giải**

Mục Khư Đà Lân ni này

Các nơi có được hiện trước mặt

Ở các Pháp là cao hơn hết

Thầy đều hộ giúp người Thế Gian

_ Khiến Người, Phi Nhân ở mười phương

Trong một kiếp, hỏi nghĩa của Tuệ

Thầy đều giải rõ chỗ nghi ngờ
Kiếp ấy xong rồi, Trí chẳng tận
_ Nếu nhận, tin tưởng nơi Kinh Đạo
Tinh tiến trì giữ Pháp **Trung Chính**
Gần sát **Nhất Sinh Bồ Xứ** ấy
Liên được làm con của **Pháp Vương**
_ Nếu trì giữ Đà Lân Ni này
Tức vì thương xót tất cả người
Danh tiếng vang khắp Diêm Phù Lợi
Là nơi được Thế Tôn khen ngợi
_ Nếu có người trì giữ Kinh này
Lúc chết thầy đều được nhìn thấy
Tám mươi ức câu lợi Đức Phật
Duỗi tay nhận sinh về **Tôn Xứ**
_ Có học Đà Lân Ni này
Trong ngàn vạn ức Kiếp số
Tội ác tà ám đà gây tạo
Chỉ trong một tháng đều diệt hết
_ Nếu Bồ Tát tạo làm Phước Thí
Trong vạn ức kiếp chẳng mệt mỏi
Chẳng như tu học Đà Lân Ni
Chỉ trong một tháng **Đức** (Guna) ngang bằng
_ Thọ nhận đủ, nói Đà Lân Ni
Thầy đều được các **Tam Muội Tuệ**
Đã được, Ý lại chẳng chuyển dời
Sẽ được làm Phật có quốc độ
_ Nếu người có cúng sự Kinh này
Nếu như ba cõi làm Ma Hạnh
Muốn gây nhiễu loạn, hoại Ý ấy
Trọn chẳng thể làm dao động được
_ Tất cả **trống rỗng** (Sūnya: không) được hiểu rõ
Dùng điều này sinh vô số Phật
Như vậy nói năng không có khác
Đà Lân Ni này chẳng thể hết
_ Ở nơi này được nghe việc này
Đề Hòa Kiệt trao cho Ta quyết
Như hằng hà sa số đấng Phật
Ở lúc ấy, thời liền đều thấy
_ Chân thật phụng trì Kinh Quyển này
Tất cả các Nguyện đều mau được
Vào Pháp của các cõi nước Phật
Tùy nơi thích hợp, hay hóa hóa độ
Thường thanh tịnh các cõi nước Phật
Nơi Chúng Tăng không có vết dơ
Hỏi tên, Pháp thâm u màu nhiệm
Kinh Quyển này thầy đều hay biết
_ Nơi dâm dật đều dùng **không có**
Nơi suy tư có **bảy Giác Chi**
Tám mươi ức các Phật Đấng

Đà Lân Ni đều cảm đem cho
_ Thường dùng Tâm, dùng niệm sai lầm
_ Chẳng nên niệm, cẩn thận đừng niệm
Niệm như vậy, đừng có chẳng niệm
Sau này được Đức chẳng thể lường
_ Thường nên hiểu rõ việc Kinh này
_ Cẩn thận đừng khiến có nghi ngờ
Nhu người đi vào trong biển lớn
Trọn chẳng nói **vật báu khó được**
_ Nhận Phước Đức, Trời Người ưa thích
Việc như vậy, trọn chẳng xa lìa
Cũng sẽ mau chóng đạt được Phật
Do đây cho nên niệm dùng lìa”

_ Đức Phật bảo xá Lợi Phát: “Bồ Tát có bốn việc thực hành thì mau được Pháp Đà Lân Ni. Nhóm nào là bốn?

- 1_ Xa lìa Ái Dục của Thế Gian
- 2_ Chẳng nói sở trường, sở đoản của người khác. Người cũng chẳng được dịp thuận tiện
- 3_ Có chỗ mong cầu chẳng nghịch với ý của người. Không có chỗ yêu tiếc để sau này chẳng hối hận

4_ Ngày đêm tinh cần, thường chí cầu các Pháp
Đây là bốn việc

Này Xá Lợi Phát! Bồ Tát hành điều này thì mau được Đà Lân Ni”.

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** là:

“Xa mọi ác, lìa xa sắc dục
Tạo tội, thực hành đọa Địa Ngục
Không **ba Độc**, tai vạ chẳng sinh
Bỏ nơi yêu thích, được Kinh này
_ Chẳng ganh ghét, đố kỵ người khác
_ Chẳng tự khinh thường thân tộc ấy
Tâm thường bình đẳng với tất cả
Nơi thân thể, được đoan chính lớn
_ Thường vứt bỏ nơi thân yêu thích
Ở Thế Gian không giận, tranh biện
Chẳng cùng với người cùng theo việc
Liên được tiếp cận Đà Lân Ni
_ Sáng sớm, ban đêm thường tinh học
Không có mong muốn nơi Ngoại Đạo
Thường làm điều này, cầu **Thượng Pháp**
Đà Lân Ni tự nhiên hiện ra”

_ Đức Phật bảo Xá Lợi Phát: “Bồ Tát có bốn việc thực hành thì mau được Đà Lân Ni này. Nhóm nào là bốn?

- 1_ Ở một mình tại chỗ **Không Nhàn** (Araṇya)
- 2_ Trụ **Pháp Nhẫn** thâm sâu
- 3_ Nếu có quà biếu, chẳng lấy làm vui
- 4_ Chẳng yêu tiếc thân mạng, hưởng chi là tài bảo
Đây là bốn việc

Này Xá Lợi Phát! Bồ Tát thực hành điều này thì đạt được Đà Lân Ni
Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** rằng:
“Tại chôn **Không Nhân**, niệm Chính Pháp
Chẳng nên khinh mạn nơi người khác
Cảnh sống chết như đeo mang lửa
Được thân người cần phải thực hành
_ Thường trì giữ Ý tại **Thâm Nhẫn**
Tiền tài tiêu dụng nên dùng đủ
Ngồi **Tông Thất** khởi ý bình đẳng
Chẳng nên thiên vị **Chủng Tính** ấy
Chỉ cúng dường Phật cùng với Pháp
Trụ sức thiện lành, vượt nạn đời
Tức hủy hình, cạo bỏ râu tóc
Liên được **Đức** (Guṇa) nhập vào vi diệu
_ Nên biết **trống rỗng** (Śūnya: không) với việc đời
Do đây nên vứt bỏ **sở hữu**
Hành Giả ngu, tham lam tài lợi
Không có **Giới, Nhẫn** với **Trí Tuệ**”

_ Đức Phật bảo Xá Lợi Phát: “Bồ Tát lại có bốn việc thực hành thì mau được Đà Lân Ni này. Nhóm nào là bốn?

Một là có **tám phẩm chữ** khai mở nhập vào trong sự hiểu biết sáng suốt của Trí Tuệ. Nhóm nào là tám?

Thứ nhất tên là **Ba** (𑖃:PA) đưa tất cả **Pháp dính mắc** khiến vào trong **Pháp trống rỗng** (Śūnya-dharma: Không Pháp)

Thứ hai tên là **La** (𑖣:LA). Đức Như Lai hoặc hiện tướng tốt, chẳng hiện tướng tốt, đưa **Pháp Thân** (Dharma-kāya) vào trong các Pháp

Thứ ba tên là **Bà** (𑖤:BA). Hoặc Pháp **Si** (ngu muội), hoặc Pháp **Hiệt** (sáng suốt) khiến vào trong Pháp **Giải Tuệ** (Tuệ hiểu biết)

Thứ tư tên là **Ca** (𑖥:KA) biết nơi quy thú của các ương tội, khiến vào trong Phước Công Đức

Thứ năm tên là **Xà** (𑖦:JA) biết **sinh, già, bệnh, chết** tức ở đây nhập vào trong **vô sắc** (Arūpa)

Thứ sáu tên là **Đà** (𑖧:DHA) là các Địa, Thế Gian đều **trống rỗng** (Śūnya: không) chẳng kinh quái, nhập vào trong **Vô Nguyện**

Thứ bảy tên là **Xá** (𑖨:ŚA) ngưng dừng các Pháp khiến nhập vào trong **Pháp trong mát** (thanh lương)

Thứ tám tên là **Xoa** (𑖩:KṢA) biết tất cả Pháp **trống rỗng** (Śūnya: không)

Đây là tám

_ Lại có bốn việc

1_ Thường nghĩ nhớ **tám phẩm chữ**

2_ Nếu viết Kinh này thì nên chân thật viết

3_ Nếu trì Kinh này thì nên chân thật trì giữ, đọc đến 15 ngày

4_ Nên như Pháp hành niệm **tám phẩm chữ**

Đây là bốn việc

Này Xá Lợi Phát! Bồ Tát nên dùng Hạnh này sẽ mau được Đà Lân Ni

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** là:

“Thường nên nhớ niệm **tám Phẩm chữ**
Viết giữ **Quyển**, chân thật phụng hành
Thiết yếu nên học khai hóa người
Được Trí Tuệ, mau gần gũi Phật
Ắt thấy khắp cả Phật mười phương
Đều ở hiện tại, đứng trước mặt”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Bồ Tát lại có bốn việc, niệm Đà Lân Ni được Pháp Lợi. Nhóm nào là bốn?”

- 1_ Thường là nơi mà Phật Thế Tôn mười phương đã nghĩ nhớ
- 2_ Chỗ làm chẳng bị Ma có thể phá hoại Ý ấy
- 3_ Các tội của mạng đời trước đều làm cho tiêu hết
- 4_ Khởi đầu chẳng chặt đứt thuyết của Chí Thành, các chỗ thừa hỏi đều hay Phát

Khiển

Đây là bốn việc
Này Xá Lợi Phất! Bồ Tát được Pháp Lợi của Đà Lân Ni”.
Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** là:
“Là nơi chư Phật thường nghĩ nhớ
Chúng Ma chẳng được dịp thuận tiện
Tội đã tạo làm đều tiêu diệt
Vì tất cả giải chỗ nghi ngờ”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Đời quá khứ lâu xa, cách nay vô ương số kiếp, lại gặp bội vô số lâu dài chẳng thể trọn hết, chẳng thể tính đếm được số kiếp. Lúc đó, ở đời có Đức Phật hiệu là **Bảo Cự Túc Hữu Đức Hạnh Vương Như Lai** vượt qua bốn đường, chẳng thọ nhận **Bình Đẳng Giác**, an định ở trên Trời, hiệu là **Thiên Trung Thiên**. Đức Phật ấy vì tất cả nói Pháp không có gì có thể vượt hơn được, khi **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa: vào Niết Bàn) thời có vị Kim Luân Vương tên là **Đà Lâu**, chủ của bốn thiên hạ, người con có tên tự là **Vô Niệm Danh Văn Cự Túc**, mới 16 tuổi. Khi ấy, Thái Tử đi đến chỗ của Đức Phật, nghe Đức Phật ấy nói Đà Lân Ni Kinh. Nghe xong, vui vẻ liền được Kinh này. Được xong, phụng học, thường niệm phụng trì, tinh tiến chẳng ngủ, hông chẳng chạm giường chiếu bảy ngàn năm, chẳng nhớ Ái Dục bảy ngàn năm, chẳng nhớ tài bảo bảy ngàn năm, chẳng hỏi việc khác bảy ngàn năm...thường ở một mình, ngưng dừng Ý chẳng nghiêng động bảy ngàn năm. Bấy giờ, đều nghe 99 ức chẳng thể tính đếm Phật nói Pháp Trí Tuệ. Nghe xong, liền bỏ đất nước, buông vương vị, đi làm Sa Môn chín vạn chín ngàn năm, phụng hành **A Nan Đà Mục Khư Ni Ha Ly Đà Lân Ni**. Lại vì tất cả nói, ngay trong một đời giáo hóa người dân trong Thế Gian, khiến cho 80 ức vạn na thuật người đều khiến phát Ý **Vô Thượng Bình Đẳng Đạo**, đạt được **A Duy Việt Trí** (bất thoái chuyển)

Thời lại có Trưởng Giả Tử tên là **Nguyệt Anh** ở trong Đại Chúng nghe Đà Lân Ni này, nghe xong khuyến trợ trì giữ. Phước Đức khuyến trợ vui vẻ này đến 90 vạn ức cõi Phật, cúng dường chư Phật thành lập Công Đức. Ở nước Phật như thế đều được các Đà Lân Ni, liền đạt được **Nhất Sinh Bồ Xứ**, làm **Phi Hành Bồ Tát**”

Đức Phật nói: “Các Bồ Tát ở trong ba kiếp này cúng dường chư Phật như thế, vượt qua ba kiếp xong đạt được **Tối Chính Giác** của Đạo bình đẳng vô thượng. Trưởng Giả Tử **nguyệt Anh** lúc đó tức là **Đề Hòa Kiệt Phật**, con của vua **Đà Lâu** tên **Vô Niệm Danh Văn Cự Túc** tức là **A Di Đà Phật** vậy”

_Đức Phật bảo xá Lợi Phát: “Ta ở trong kiếp **Bạt Đà** (Bhadra-kalpa: Hiền Kiếp) cùng với các Bồ Tát nói Đà Lân Ni. Người nghe Kinh này có vui vẻ lớn, dùng khuyên tất cả, đem chỗ cho làm ấy khuyên trợ Phước vượt qua 40 vạn kiếp, lại thêm siêng năng chịu cực thì sau này sẽ được **Đạo** (Mārga), tự ban cho Ý ấy. Như lại cúng dường 90 vạn ức Phật xong, sẽ được Tối Chính Giác của Đạo bình đẳng vô thượng”

_Đức Phật bảo Xá Lợi Phát: “Nếu có Bồ Tát cuối cùng nghe được Đà Lân Ni này, phụng trì khuyên trợ, đại hoan hỷ thì Đức ấy như vậy. Nếu có Bồ Tát nhân vào Đức vui vẻ, hoặc dùng **Tâm Từ** (Maitra-citta) vì Kinh rơi nước mắt, lông trên thân dựng đứng lên đều sẽ được Đạo bình đẳng vô thượng, dẫn đến trong **A Duy Việt Trí** (Bất Thoái Chuyển), phương tiện viết chép, hoặc trì giữ, hoặc học, hoặc phúng, hoặc tụng, hoặc đọc.

Này xá Lợi Phát! Nhóm đó có Phước chẳng thể đo lường, chẳng thể xưng, chẳng thể nói. Tất cả người dân không ai có thể tính đếm, không ai có thể biết trọn hết được”

Khi ấy, Đức Phật nói **Kệ** rằng:

“Nếu nghe xong, thêm khuyên trợ

Với viết giữ, phúng tụng đọc

Các **Thiên Nhân** tính đếm **Đức** ấy

Không thể biết được Phước **Hữu Cực** (Thần ngầm giúp cực lớn)

_Nơi sinh ra thường thấy Phật

Nơi Kinh sâu, được Tuệ chứng

Bền giữ Pháp, không thể động

Liên mau được **Minh Giải Giác** (giác ngộ hiểu rõ ràng)

_Thường định Ý, chẳng tăng giảm

Thật chẳng mất Đà Lân Ni

Tướng **vô sắc** (không có hình sắc) lập tướng tốt

Làm **Thế Hùng** không ai hơn

_Trưởng Giả Tử nghe Kinh này

Nơi sinh ra, biết Túc Mệnh

Thường được thấy vô số Tôn

Như ước nguyện, liền được Phật

_Nếu người muốn mau được Phật

Với mau lìa xa chúng Ma

Muốn được trăm tướng Công Đức

Thường niệm đây, được chẳng lâu

Như hằng sa cõi Thế Tôn

Trong ấy tràn đầy châu báu, cho

Chẳng bằng người viết giữ Kinh này

Ví dụ cuối cùng chẳng ngang bằng”

_Đức Phật bảo Xá Lợi Phát: “Nếu có Bồ Tát trì ý, niệm học Đà Lân Ni thời có ngọn núi tên là **Hề Ma Bàn**, có tám vị Quỷ Thần ở trong núi ấy, thường cùng nhau ủng hộ, mở chí ý của người. Nhóm nào là tám? Vị thứ nhất tên là **Dũng Cường Quỷ Thần**, vị thứ hai tên là **Chiếu Minh Thập Phương Quỷ Thần**, vị thứ ba tên là **Đa Sở Nhiều Ích Quỷ Thần**, vị thứ tư tên là **Long Vương Đại Lực Quỷ Thần**, vị thứ năm tên là **Chí Thành Hành Quỷ Thần**, vị thứ sáu tên là **Năng Điều Bất Điều Quỷ Thần**, vị thứ bảy tên là **Đồng Nam Quỷ Thần**, vị thứ tám tên là **Khoái Tý Quỷ Thần**. Đây là tên của tám vị Thần. Nếu người học Kinh này muốn khiến cho vị Thần đi đến thì tự tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới, ngay lúc Kinh Hành thời thường giữ gìn ý **Từ**

(Maitra) hướng đến tất cả rồi lại giữ Tâm đoan chính đọc Đà Lân Ni, nên tùy theo Kinh này phụng trì bền chắc, tức mau chóng mở hiểu, được Trí Tuệ vậy. Lúc đó, Quỷ Thần liền đứng ngay trước mặt”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Lại có tám vị Bồ Tát ở trên **Dục Thiên** (Kāma-deva) thường đều hộ giúp người dân, trao cho Kinh Đạo. Nhóm nào là tám? Vị thứ nhất tên là **Chiếu Minh Thập Phương Thiên Tử**, vị thứ hai tên là **Thế Minh Thiên Tử**, vị thứ ba tên là **Trí Quang Thiên Tử**, vị thứ tư tên là **Nhật Quang Thiên Tử**, vị thứ năm tên là **Thượng Thâm Thiên Tử**, vị thứ sáu tên là **Mãn Sở Nguyệt Thiên Tử**, vị thứ bảy tên là **Tinh Vương Thiên Tử**, vị thứ tám tên là **Tập Hạnh Ý Thiên Tử**. Đây là tên của tám vị Thiên Tử thường đều hộ giúp người dân, khuyến niệm trì Kinh này, khiến mau định Ý được Đà Lân Ni. Người cầu Kinh này thường nên tinh chí, niệm một Pháp của Đà Lân Ni Giáo phụng hành, không khuyết thiếu Kinh Giới, nói năng chí thành, Hạnh ấy cũng thế, thường nên hiểu thuận với các **Tôn Giả**, nhìn tất cả người như Phật không có khác. Các nơi yêu trọng, chẳng dùng Tâm khinh thường, thường nhớ ngược lại tức được **Thiện Báo** với được con mắt **Thâm Nhãn** với được thấy Pháp **Vô Sở Tùng Sinh**”

Đức Phật nói Kinh xong thời 32 hằng hà sa đặng Bồ Tát đều đạt được Đà La Ni, lập **Bất Thoái Chuyển Địa**. 60 ức Thiên Tử được **Vô Sở Tùng Sinh Pháp Nhãn**. Ba vạn hai ngàn vị Trời với Người phát Ý **Vô Thượng Bình Đẳng Đạo**. Khi ấy, ba ngàn Đại Thiên Quốc Thổ chấn động theo sáu cách, tuôn mưa hoa Trời, **Không Hầu** (Vīṇa) nhạc khí chẳng đánh tự kêu vang.

Thời Xá Lợi Phất tiến lên phía trước hỏi Đức Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Đây gọi là Kinh gì? Phụng hành như thế nào?”

Đức Phật bảo Xá Lợi Phất: “Kinh này tên là **A Nan Đà Mục Khư Ni Ha Ly Đà Lân Ni** mau khiến cho người dân được **Nhất Thiết Trí** (Sarva-jñā)”

Đức Phật nói Kinh xong, thời Xá Lợi Phất với vô số Bồ Tát ở mười phương, Trời cùng với Người, Kiền Đạp Hòa, A Tu La với bậc Trì Thế đều vui vẻ, tiến lên phía trước, cúi lạy bàn chân của Đức Phật rồi lui ra

PHẬT NÓI KINH A NAN ĐÀ MỤC KHƯ NI HA LY ĐÀ LÂN NI

—Hết—

30/06/2015